**TOÀ ÁN NHÂN DÂN**
**HUYỆN KIM ĐỘNG**
**TỈNH HƯNG YÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2018/HSST
Ngày: 28 - 8 - 2018

# NHÂN DANH
# NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

## TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM ĐỘNG, TỈNH HƯNG YÊN

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

+ *Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Ngọc Oanh

+ *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Vũ Quang Nguyên.

Bà Nguyễn Thị Huế.

***- Thư ký phiên toà:*** Ông Đỗ Văn Quyền là Thư ký Toà án nhân dân huyện Kim Động.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Động tham gia phiên toà:*** Bà Hoàng Thị Hương - Kiểm sát viên

Ngày 28 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Kim Động mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 36/2018/TLST-HS ngày 31 tháng 7 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/2018/QĐXXST-QĐ ngày 15 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo:

**NGUYỄN VĂN T**, sinh năm 1981;

Nơi cư trú: thôn H, xã M, huyện K, tỉnh Hưng Yên.

Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hoá: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn T (đã chết) và bà: Nguyễn Thị S; vợ: Lê Thị Cẩm V và 02 con, con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2017; tiền sự: không; tiền án: Bản án số 13/2017/HSST ngày 21/3/2017 của Tòa án nhân dân huyện Kim Động xử phạt 01 năm cải tạo không giam giữ về tội Đánh bạc . Chấp hành xong ngày 24/4/2018. Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 03/6/2018, chuyển tạm giam ngày 06/6/2018. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Chị Lê Thị Cẩm V, sinh năm 1985 (Có mặt).

Trú tại: thôn H, xã M, huyện K, tỉnh Hưng Yên.

- **Người làm chứng**:

1. Anh Vũ Đình T, sinh năm 1978 (Vắng mặt).

Trú tại: thôn T, xã P, huyện K, tỉnh Hưng Yên.

2. Anh Trần Văn B, sinh năm 1977 (Vắng mặt).

Trú tại: xã Đ, huyện K, tỉnh Hưng Yên.

3. Anh Lê Văn D, sinh năm 1989 (Vắng mặt).

Trú tại: thôn N, xã T, huyện K, tỉnh Hưng Yên.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 22 giờ 10 phút, ngày 03/6/2018, tổ công tác Công an huyện Kim Động đang làm nhiệm vụ trên địa bàn Đội 5, xã Đ, huyện Kim Động, phát hiện bắt quả tang Nguyễn Văn T trên tay cầm một bao thuốc lá Thăng Long bên trong là một túi nilon có chứa chất kết tinh màu trắng. T khai chất kết tinh màu trắng này là ma túy vừa đi mua cùng Vũ Đình T, tại khu vực huyện Khoái Châu về để sử dụng. Vũ Đình T là người rủ T đi mua ma túy, Vũ Đình T là người trực tiếp mua ma túy. Cả hai đi về đến dốc đê thuộc đội 5, xã Đ, huyện Kim Động, Vũ Đình T đã đưa cho T bao thuốc lá Thăng Long.

Bản kết luận giám định số 23/KLGĐ-PC54 ngày 04/6/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự – Công an tỉnh Thái Bình, đã kết luận:"Mẫu gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,2862g".

Về vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra (Viết tắt dưới đây là: CQCSĐT) Công an huyện Kim Động đã thu giữ:

- 01 phong bì niêm phong hoàn mẫu vật sau giám định; 01 bao thuốc lá Thăng Long;

- 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển số 89B1-65116 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 086768 mang tên Nguyễn Văn T. T khai đó là tài sản của vợ bị cáo là chị Lê Thị Cẩm V. Nếu Tòa án trả lại tài sản là xe mô tô và giấy tờ xe trên cho T, T ủy quyền cho chị V thay mặt mình nhận lại toàn bộ số tài sản và giấy tờ này.

- 01 chiếc điện thoại T dùng để liên lạc với Vũ Đình T, T đã làm rơi trên đường đi mua ma túy nên CQCSĐT Công an huyện Kim Động không quản lý, thu giữ được.

Vũ Đình T không thừa nhận việc đã rủ T đi mua và đưa ma túy cho T. CQCSĐT đã cho T và Vũ Đình T đối chất nhưng không làm rõ được Vũ Đình T có

hành vi đi mua ma túy và đưa số ma túy trên cho T. Vì vậy, không xử lý đối với Vũ Đình T.

Tại Bản cáo trạng số 38/CT - VKSKĐ ngày 30/7/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Động truy tố Nguyễn Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là chị Lê Thị Cẩm V trình bày: Chiếc xe máy CQCSĐT Công an huyện Kim Động thu giữ của bị cáo là tài sản do chị mua năm 2017, trong thời kỳ hôn nhân, bị cáo sử dụng vào việc tàng trữ ma túy như thế nào chị không biết. Chị đề nghị được xin lại chiếc xe mô tô và giấy tờ xe mô tô mà CQCSĐT đã thu giữ. Bị cáo ủy quyền cho chị nhận tài sản và giấy tờ theo quyết định của Tòa án, chị nhất trí.

- Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Động giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận: Bị cáo có hành vi tàng trữ 0,2862 gam Methamphetamine nhằm mục đích để sử dụng. Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp khách quan với lời khai của bị cáo tại các biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung của bị cáo và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như lời khai người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang (BL:02 - 04,18-20, 25 – 28, 53-59, 61 – 68, 70, 71). Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự;; Điều 136 và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Tuyên bố: Nguyễn Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Văn T từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tính từ ngày tạm giữ 03/6/2018.

Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng:

- Tịch thu cho hủy 01 phong bì niêm phong hoàn mẫu vật sau giám định; 01 bao thuốc lá Thăng Long.

- Trả lại bị cáo 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển số 89B1-65116 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 086768 mang tên Nguyễn Văn T.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Lời nói sau cùng của bị cáo : Bị cáo rất ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất

để bị cáo sớm được trở lại cộng đồng.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên , Kiểm sát viên trong quá trình điều tra , truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền , trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự . Quá trình điều tra và tại phiên tò a, bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi , quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng , người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Hồi 22 giờ 10 phút, ngày 03/6/2018, bị cáo bị bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép 01 túi nilon chất ma túy trên người, khi bị cáo đang dừng đỗ xe mô tô tại khu vực dốc đê thuộc Đội 5, xã Đ, huyện Kim Động. Bị cáo khai số ma túy có được là do bị cáo và Vũ Đình T đi mua tại khu vực huyện Khoái Châu về để sử dụng. Bản kết luận giám định số 23/KLGĐ-PC54 ngày 04/6/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự – Công an tỉnh Thái Bình, đã kết luận:"Mẫu gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,2862g". Do đó, bị cáo đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự . Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Động truy tố bị cáo phạm tội "Tàng trữ trái phé p chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người đã thành niên buộc phải nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm các quy định của Nhà nước về chế độ quản lý các chất ma tuý, gây khó khăn cho việc kiểm soát chất ma tuý của Nhà nước. Hành vi sử dụng chất ma túy ảnh hưởng đến sức khoẻ của con người, đe dọa nghiêm trọng đến trật tự công cộng, là nguyên nhân gây ra những tệ nạn xã hội khác. Hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện sự coi thường pháp luật, gây tâm lý lo lắng trong nhân dân và gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo mức án nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

+ Bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tái phạm. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự này được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

+ Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bà nội bị cáo là cụ Nguyễn Thị H được truy tặng danh hiệu Bà mẹ Việt Nam anh hùng. Tình tiết giảm nhẹ này được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo. Cần phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có thể cải tạo, giáo dục bị cáo thành người lương thiện và răn đe kẻ khác.

- Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định : Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ , cấm hành nghề hoặc làm công v iệc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản . Xét thấy, bị cáo là người nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[3]. Về vật chứng: CQCSĐT đã thu giữ của bị cáo:

- 01 phong bì niêm phong hoàn mẫu vật sau giám định là vật thuộc loại nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên tịch thu cho hủy.

- 01 bao thuốc lá Thăng Long bị cáo dùng làm công cụ phạm tội , không có giá trị sử dụng nên tịch thu cho hủy.

- 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave , biển số 89B1-65116 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô , xe máy số 086768 mang tên Nguyễn Văn T , là tài sản chung của vợ chồng bị cáo, dùng làm phương tiện đi lại nên trả lại cho bị cáo . Tại phiên tòa bị cáo ủy quyền cho chị V (vợ bị cáo) nhận lại toàn bộ số tài sản và giấy tờ xe này, chị V nhất trí nhận sự ủy quyền của bị cáo nên cần được chấp nhận.

[4]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đối với Vũ Đình T không thừa nhận việc đã rủ bị cáo đi mua ma tú y và đưa ma túy cho bị cáo, Cơ quan có thẩm quyền không làm rõ được hành vi này của Vũ Đình T nên không xử lý đối với Vũ Đình T là đúng quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tính từ ngày tạm giữ 03/6/2018.

Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 47 – Bộ luật hình sự.

- Tịch thu cho hủy 01 phong bì niêm phong hoàn mẫu vật sau giám định ; 01 bao thuốc lá Thăng Long.

- Trả lại bị cáo 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave , biển số 89B1-65116 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô , xe máy số 086768 mang tên Nguyễn Văn T. Giao cho chị Lê Thị Cẩm V nhận thay bị cáo toàn bộ số tài sản và giấy tờ xe này.

(*Đặc điểm vật chứng thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng , tài sản ngày 02/8/2018 giữa Công an huyện Kim Động và Chi cục Thi hành án huyện Kim Động).*

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo; người có qu yền lợi , nghĩa vụ liên quan , có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***
- Phòng KTNV&THA Toà án tỉnh.
- VKSND huyện Kim Động.
- CA huyện Kim Động.
- Bị cáo.
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.
- Bộ phận hồ sơ NV Công an huyện Kim Động.
- THADS huyện Kim Động.
- Sở tư pháp.
- Lưu hồ sơ

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Ngọc Oanh**

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Ngọc Oanh

**Nơi nhận:**

- Phòng KTGĐ Toà án tỉnh
- VKSND huyện Kim Động;
- CA huyện Kim Động;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh Hưng Yên;
- THADS huyện Kim Động.
- Sở tư pháp.
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Ngọc Oanh**